

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/DS-ST

Ngày: 08-11-2021

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Dương Chiêu Hùng.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Triệu Khánh Long

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Anh Đô - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Văn Phân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự;

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV; địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà A, đường K, phường T, Quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, sinh năm 1967 – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Thanh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: đường P, Phường A, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu. (có đơn xin vắng mặt)

- ***Bị đơn:*** Ông Tăng T, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp P, xã T, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 01 năm 2021 (BL01) của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV; Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 27/5/2021 (BL75-76) cũng như trong quá trình giải quyết vụ án ông Lâm Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/4/2018, Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV với ông Tăng T đã ký kết Hợp đồng tín dụng số HDTD9202018630. Theo Hợp đồng, Ngân hàng cho ông

T vay số tiền 50.000.000 đồng; thời hạn vay 20 tháng, hình thức trả nợ gốc và lãi được trả định kỳ hàng tháng. Ông T đã thanh toán nợ được 44.861.684 đồng. Tính đến ngày 08/11/2021, ông T còn nợ Ngân hàng số tiền 14.902.996 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 10.066.541 đồng, nợ lãi trong hạn là 966.420 đồng, nợ lãi quá hạn 3.870.035 đồng).

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông T phải thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 14.902.996 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 10.066.541 đồng, nợ lãi trong hạn là 966.420 đồng, nợ lãi quá hạn 3.870.035 đồng) và ông T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng đã ký số HDTD9202018630 ngày 11/4/2018 kể từ ngày 09/11/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông T biết và Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ ông T hai lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông T đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, sau đó đã thông báo cho ông T biết kết quả phiên họp. Đồng thời, Tòa án cũng ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và ông T có mặt tại buổi xét xử.

Tại phiên tòa bị đơn ông Tăng T trình bày: Ông T thừa nhận là còn nợ Ngân hàng số tiền 14.902.996 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 10.066.541 đồng, nợ lãi trong hạn là 966.420 đồng, nợ lãi quá hạn 3.870.035 đồng) đúng như Ngân hàng khởi kiện, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cho ông T trả hàng tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, tuy nhiên sự chấp hành của bị đơn chưa đúng pháp luật còn vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Tăng T có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền còn nợ tính đến ngày 08/11/2021 là 14.902.996 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 10.066.541 đồng, nợ lãi trong hạn là 966.420 đồng, nợ lãi quá hạn 3.870.035 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký số HDTD9202018630 ngày 11/4/2018 kể từ ngày 09/11/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Quyết định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên ông Lâm Thanh T đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV với bị đơn ông Tăng T là tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn có địa chỉ cư trú ở ấp P, xã T, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa đã xác định được như sau:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV về việc yêu cầu ông T trả tiền vay còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/11/2021). Tổng cộng 14.902.996 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 10.066.541 đồng, nợ lãi trong hạn là 966.420 đồng, nợ lãi quá hạn 3.870.035 đồng).

Thấy rằng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD9202018630 ngày 11/4/2018 ông T có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng để vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 20 tháng (tính từ ngày 14/4/2018 đến ngày 13/12/2019 là đáo hạn), đến ngày 13/4/2018 Ngân hàng đã giải Ngân cho ông T số tiền 50.000.000 đồng và ông T đã nhận đủ số tiền trên, thỏa thuận lãi suất vay trong hạn 12,55%/năm và lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, tính trên dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, không có thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay. Ngân hàng nhiều lần đã đôn đốc ông T thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi nhưng ông T chỉ trả được 44.861.684 đồng nợ gốc và tiền lãi thì không thanh toán, nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và khoản nợ vay này đã chuyển sang nợ quá hạn. Mục đích vay tiền về để tiêu dùng. Tại phiên tòa bị đơn ông Tăng T cũng thừa nhận còn nợ số tiền như nguyên đơn đã khởi kiện. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để Tòa chấp nhận buộc bị đơn trả số tiền vay còn nợ cho nguyên đơn.

[3.2] Tại phiên tòa ông T trình bày là do hoàn cảnh khó khăn nên cho ông T trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho Ngân hàng đến khi dứt nợ. Tuy nhiên, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 27/5/2021 là yêu cầu bị đơn trả một lần nợ vay mà ông T còn nợ Ngân hàng. Do đó yêu cầu của ông T không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 09/11/2021) ông Tăng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo

mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD9202018630 đã ký ngày 11/4/2018.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Tăng T có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 14.902.996 đồng x 5% = 745.149 đồng. Nhưng do ông T là người cao tuổi và có đơn xin được miễn án phí. Do đó theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ông T được miễn án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 7, khoản 1 Điều 8, Điều 10, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV đối với bị đơn Tăng T.

Buộc bị đơn ông Tăng T có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/11/2021) bao gồm các khoản sau:

- Nợ gốc: 10.066.541 đồng
- Tiền lãi trong hạn: 966.420 đồng.
- Tiền lãi quá hạn: 3.870.035 đồng .

Tổng cộng: 14.902.996 đồng (Mười bốn triệu chín trăm lẻ hai nghìn chín trăm chín mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (09/11/2021) ông Tăng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số HDTD9202018630 đã ký ngày 11/4/2018 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Tăng T phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 745.149 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi chín đồng). Nhưng do ông T là người cao tuổi nên ông T không phải nộp án phí, ông T được miễn án phí.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 330.855 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009418 ngày 29/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã VC;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã VC;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Chiêu Hùng